

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT HOÀNG CẦU



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KỈ LUẬT TÍCH CỰC
CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM NHẪM XÂY DỰNG
LỚP HỌC HẠNH PHÚC CHO HỌC SINH LỚP 10A5 VÀ 11A4
TẠI TRƯỜNG THPT HOÀNG CẦU**

Lĩnh vực/ Môn : Chủ nhiệm

Cấp học : Trung học phổ thông

Tên tác giả : Nguyễn Thị Thủy

Đơn vị công tác : Trường THPT Hoàng Cầu

Chức vụ : Tổ phó chuyên môn

Năm học 2022- 2023

MỤC LỤC

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Thời gian thực hiện đề tài	<u>2</u>
3. Đối tượng nghiên cứu	<u>2</u>
4. Phạm vi nghiên cứu và ứng dụng.....	<u>2</u>
5. Phương pháp nghiên cứu.....	2
PHẦN II: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ.....	3
1. Tên sáng kiến kinh nghiệm	3
2. Số liệu khảo sát và thực trạng vấn đề trước khi áp dụng SKKN ở trường THPT Hoàng Cầu.....	3
3. Một số biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực của GVCN nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc.....	<u>5</u>
3.1. Các khái niệm liên quan đến đề tài	5
3.2. Các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực của GVCN nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc	6
3.3. Phối hợp với các lực lượng trong và ngoài trường để xây dựng nền tảng Lớp học hạnh phúc.....	14
4. Tác động của đề tài.....	<u>19</u>
4.1. Đối với học sinh	<u>19</u>
4.2. Đối với bản thân và đồng nghiệp.....	<u>20</u>
4.3. Đối với nhà trường	20

PHẦN III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ.....	21
TÀI LIỆU THAM KHẢO	23

QUY ĐỊNH VIẾT TẮT TRONG ĐỀ TÀI

Viết tắt	Giải nghĩa
GV	Giáo viên
GVBM	Giáo viên bộ môn
HS	Học sinh
BGH	Ban giám hiệu
GD	Giáo dục
GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
XH	Xã hội
XD	Xây dựng
THPT	Trung học phổ thông
SKKN	Sáng kiến kinh nghiệm

NGLL	Ngoài giờ lên lớp
HĐ	Hoạt động
TDTT	Thể dục thể thao
CLB	Câu lạc bộ
GVCN	Giáo viên chủ nhiệm
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
HĐSP	Hội đồng Sư phạm
PHHS	Phụ huynh học sinh
CMHS	Cha mẹ học sinh
QTPN	Quốc tế phụ nữ
NXB	Nhà xuất bản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Sở Giáo Dục và Đào Tạo Hà Nội

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Nguyễn Thị Thủy	03/02/1980	THPT Hoàng Cầu	Tổ phó chuyên môn	Cử nhân	<i>"Một số biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực của giáo viên chủ nhiệm nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 10A5 và 11A4 tại trường THPT Hoàng Cầu"</i>

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Chủ nhiệm

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: từ 01/9/2023 – 25/5/2023

- Mô tả bản chất của sáng kiến:

+ Thực hiện những *biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực của giáo viên chủ nhiệm nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 10A5 và 11A4*.

+ Phát huy tinh thần tự giác, làm thay đổi nhận thức của HS và góp phần phát triển năng lực sáng tạo của HS.

+ Sự thay đổi bắt đầu từ GV, PHHS và HS góp phần xây dựng *"Lớp học hạnh phúc"*.

- Điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

+ Sự thay đổi trong nhận thức và hành động của GV, HS, PHHS,...

+ Sự phối kết hợp giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường góp phần xây dựng *"Lớp học hạnh phúc"*.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2023

Người nộp đơn

Nguyễn Thị Thủy

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Họ tên tác giả: Nguyễn Thị Thủy

Tên đề tài: "Một số biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực của giáo viên chủ nhiệm nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 10A5 và 11A4 tại trường THPT Hoàng Cầu"

Lĩnh vực: Chủ nhiệm

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm HKKH chấm
1	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	30
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	
Nhận xét: Sáng kiến hoàn toàn thể hiện tính mới và được áp dụng lần đầu tiên.			
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20	20
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
Nhận xét: Sáng kiến có khả năng được áp dụng tại trường và nhiều trường khác.			
3	Sáng kiến có tính hiệu quả		
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	30
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0	
Nhận xét: Sáng kiến có hiệu quả, tiết kiệm chi phí.			
4	Diễn trình bày		
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10	10
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5	
Nhận xét: Trình bày khoa học, hợp lý, đúng theo yêu cầu quy chuẩn.			
Tổng cộng: 90 điểm Đánh giá: ☒ Đạt (≥ 70 điểm) ☐ Không đạt			

Hà Nội, ngày 20 tháng 2 năm 2023
Chủ tịch hội đồng SKKN cơ sở


Lưu Thị Lập

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lí do chọn đề tài.

Như Liệt sĩ Đặng Thùy Trâm đã từng nói: "***Chỉ có trái tim yêu thương mới gieo mầm hạnh phúc***". Yêu thương chính là quan tâm, săn sóc, là đem lại cho nhau những điều tuyệt vời nhất, tình yêu thương góp phần làm cho mỗi người trở nên tốt đẹp hơn. Bởi thế, một con người biết yêu thương là người có tâm hồn trong sáng, có nhân cách cao cả, luôn hướng về những điều đẹp đẽ và hoàn hảo.

Với mỗi HS, để có được hạnh phúc thì trước hết các em được sống trong một gia đình hạnh phúc và được trưởng thành trong một ngôi trường hạnh phúc mà ở đó các con được học tập, vui chơi, được chia sẻ, thấu hiểu, được yêu thương và được tôn trọng. Với GV hạnh phúc là truyền đạt được kiến thức, đào tạo được các thế hệ học trò vừa ngoan, vừa giỏi. Tuy nhiên trên thực tế vẫn còn đó hàng loạt câu chuyện không vui xuất hiện trong các nhà trường vừa qua được phản ánh thường xuyên qua các kênh truyền thông như: mối quan hệ thầy trò căng thẳng, học sinh vô lễ với thầy cô giáo, tỉ lệ stress học đường tăng nhanh chóng, bạo lực học đường đáng báo động... là những điều nhức nhối trong xã hội nói chung và ngành giáo dục nói riêng.

Vậy vấn đề lớn đặt ra là: Làm thế nào để mỗi ngày HS đến trường là một ngày vui, GV mỗi ngày đến trường là một niềm hạnh phúc, quan hệ thầy trò là động lực để HS vươn tới tri thức? Vì thế, xây dựng lớp học hạnh phúc là việc làm cấp thiết cần được nhà nhà – ngành ngành quan tâm lúc này.

Với đặc thù trường THPT Hoàng Cầu là trường công lập tự chủ về tài chính thì đa số HS không đổ vào các trường công lập mới lựa chọn ngôi trường này. Vì thế đa số HS học yếu và ý thức học tập chưa tốt. Nhiều HS có hoàn cảnh gia đình khó khăn (bố mẹ bỏ nhau, bố hoặc mẹ mất ở cùng ông bà,...) nên GVCN gặp rất nhiều khó khăn trong công tác phối kết hợp giáo dục và xử lý HS vi phạm. Chính vì vậy, vai trò của người GV trong công tác chủ nhiệm lớp với phương pháp giáo dục tích cực sẽ là những điều kiện quan trọng giúp các em tự giác thực hiện tốt nội quy, thích ứng, hòa nhập và tự tin phát huy năng lực bản thân, trở thành những HS thế hệ mới đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

Bản thân tôi luôn mong muốn xây dựng cho các con một môi trường học tập mà ở đó các con

được đón nhận tình yêu thương và hạnh phúc, được tôn trọng và tự tin phát huy bản thân, nhưng để có một "*Ngôi trường hạnh phúc, lớp học hạnh phúc*" thì phải bắt nguồn từ hai phía. Vì những lí do trên, tôi quyết định thực hiện đề tài "*Một số biện pháp giáo dục kĩ luật tích cực của giáo viên chủ nhiệm nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 10A5 và 11A4 tại trường THPT Hoàng Cầu*". Qua đề tài, tôi mong muốn đóng góp một phần tâm sức nhỏ bé của mình vào việc đổi mới trong công tác chủ nhiệm lớp ở trường THPT Hoàng Cầu nhằm góp phần xây dựng "*Lớp học hạnh phúc – Trường học hạnh phúc*".

2. Thời gian thực hiện đề tài.

- Với đề tài này, tôi thực hiện ngay từ khi nhận lớp chủ nhiệm (bắt đầu từ tháng 9 năm 2022) và áp dụng trong cả năm học 2022 – 2023

3. Đối tượng nghiên cứu.

- Đối tượng nghiên cứu: Học sinh.

4. Phạm vi nghiên cứu và ứng dụng.

4.1. Phạm vi nghiên cứu:

- Đề tài chỉ giới hạn trong phạm vi: "*Một số biện pháp giáo dục kĩ luật tích cực của giáo viên chủ nhiệm nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 10A5 và 11A4 tại trường THPT Hoàng Cầu*"

- Cụ thể: Áp dụng tại 2 lớp do tôi chủ nhiệm là 10A5 và 11A4 năm học 2022 – 2023.

4.2. Ứng dụng:

- Đề tài "*Một số biện pháp giáo dục kĩ luật tích cực của giáo viên chủ nhiệm nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 10A5 và 11A4 tại trường THPT Hoàng Cầu*" được áp dụng đối với HS lớp 10A5 và 11A4 do tôi chủ nhiệm.

5. Phương pháp nghiên cứu:

Để thực hiện đề tài này, tôi đã sử dụng các nhóm phương pháp:

- + Phương pháp nghiên cứu, điều tra.
- + Phương pháp thu thập tài liệu và xử lí số liệu
- + Phương pháp thực nghiệm.
- + Phương pháp tổng hợp, so sánh,...

PHẦN II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Tên SKKN và tên các biện pháp.

1.1. Tên SKKN.

"Một số biện pháp giáo dục kỹ luật tích cực của giáo viên chủ nhiệm nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 10A5 và 11A4 tại trường THPT Hoàng Cầu"

1.2. Tên các biện pháp giáo dục kỹ luật tích cực của giáo viên chủ nhiệm nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 10A5 và 11A4 tại trường THPT Hoàng Cầu.

1.2.1. Thống nhất xây dựng "Nội quy lớp học hạnh phúc"

1.2.2. Giáo viên thay đổi bản thân để xây dựng lớp học hạnh phúc

1.2.3. Đổi mới các hình thức GD kỹ luật tích cực với HS lớp 10A5 và 11A4

1.2.4. Phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường để xây dựng lớp học hạnh phúc

2. Số liệu khảo sát và thực trạng vấn đề trước khi áp dụng SKKN ở trường THPT Hoàng Cầu.

2.1. Số liệu khảo sát.

Trước khi áp dụng đề tài *"Một số biện pháp giáo dục kỹ luật tích cực của giáo viên chủ nhiệm nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 10A5 và 11A4 tại trường THPT Hoàng Cầu"* tôi đã tiến hành khảo sát về tâm lý đối với 45 HS lớp 10A5 và 43 HS lớp 11A4 (năm học 2022 – 2023) với câu hỏi: *"Em có thấy hạnh phúc mỗi khi đến trường không?"*, kết quả như sau:

STT	Mức độ	10A5	11A4
1	Chưa bao giờ hạnh phúc	01 = 2,2%	02 = 4,7%
2	Hiếm khi hạnh phúc	05 = 11,2%	04 = 9,3%
3	Thỉnh thoảng hạnh phúc	24 = 53,3%	25 = 58,1%
4	Thường xuyên hạnh phúc	15 = 33,3%	12 = 27,9%

Từ bảng kết quả thống kê trên cho thấy vẫn có những HS hiếm khi hạnh phúc khi đến trường và tỉ lệ HS thỉnh thoảng hạnh phúc cao hơn rất nhiều tỉ lệ học sinh thường xuyên hạnh phúc.

2.2. Thực trạng vấn đề đối với GV, HS và nhà trường trước khi áp dụng SKKN.

2.2.1. Về phía giáo viên

Với đặc thù trường THPT Hoàng Cầu là trường công lập tự chủ về tài chính, đội ngũ giáo viên nhiều thành phần (Biên chế, cơ hữu, thỉnh giảng), nhiều GV nhà xa,... nên hạn chế trong các hoạt động GD. Tôi đã thực hiện điều tra khảo sát toàn bộ GV với câu hỏi "*Thầy cô có hạnh phúc khi đến trường không?*" Kết quả đa số các thầy cô rất ít hạnh phúc khi đến trường, nguyên nhân chủ yếu là do GV chịu áp lực từ nhiều phía (nội dung kiến thức, chương trình, chất lượng bộ môn, dư luận XH, áp lực đến từ chính bản thân hay những HS vi phạm nội quy và đôi khi GV có những hình phạt HS chưa hợp lí...

2.2.2. Về phía gia đình học sinh

Rất nhiều HS có hoàn cảnh gia đình khó khăn (bố mẹ bỏ nhau, con ở cùng ông bà, bố mẹ đi làm xa, bố mẹ còn mải công việc, nghĩ con mình đã lớn nên cũng không cần quan tâm chỉ bảo nhiều như khi con còn nhỏ). Mặt khác, thời đại công nghệ 4.0, PHHS cũng mải mê với điện thoại, máy tính mà quên đi việc giáo dục con hàng ngày, dẫn tới việc con cái ngày càng xa bố mẹ, thờ ơ, vô cảm, vô tâm hoặc hỗn với cha mẹ,...

2.2.3. Về phía học sinh

Trong thời đại ngày nay, đa số HS lười học, mải mê chơi game, yêu đương, coi như việc học là vì bố mẹ bắt đi, coi nhẹ nội quy nhà trường và những lỗi vi phạm. Bên cạnh đó gia đình HS còn thờ ơ chưa quan tâm con cái dẫn đến tình trạng có HS vi phạm nhiều lần,... Khi vi phạm nội quy mà GV đưa ra hình phạt thì lại thể hiện thái độ chưa đúng mực, dẫn đến mối quan hệ GV – HS, HS – HS, HS – PHHS chưa tốt gây ảnh hưởng đến cảm xúc đến trường và chất lượng GD.

Từ cơ sở lý luận và thực tiễn trên, tôi quyết định chọn đề tài "***Một số biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực của giáo viên chủ nhiệm nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 10A5 và 11A4 tại trường THPT Hoàng Cầu***" để nghiên cứu.

2.2.4. Thực tế giáo dục kỉ luật trong trường THPT Hoàng Cầu.

Trong trường học, mỗi khi nói đến vấn đề GD kỉ luật chúng ta hay nghĩ đến những hình phạt mang tính răn đe, trừng phạt. Bởi theo cách giáo dục truyền

thông khi HS mắc lỗi thì cách giáo dục hiệu quả nhất là “*kỷ luật trừng phạt*”. Ở Việt Nam, Luật Giáo dục năm 2005 nghiêm cấm hành vi trừng phạt thân thể ở trường học nhưng trên thực tế vẫn tồn tại vấn đề này ở các trường.

Thực tế đa số các biện pháp kỷ luật đang áp dụng trong trường THPT Hoàng Cầu hiện nay là nhắc nhở, phê bình, thông báo với PHHS, cảnh cáo ghi học bạ, buộc thôi học,... Tuy nhiên, các biện pháp kỷ luật này còn khá “*cứng nhắc*” nên đa phần chưa thuyết phục được HS. Các em cho rằng các thầy cô luôn cho mình đúng, mình có quyền và thầy cô chưa đặt mình vào hoàn cảnh của HS để thấu hiểu, trong khi các em luôn muốn thể hiện và khẳng định mình. Cũng vì HS chưa tâm phục khẩu phục nên nhiều em không nhận lỗi, thậm chí nảy sinh tâm lí chống đối, càng phạt thì càng vi phạm...

3. Một số biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực của GVCN nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho HS lớp 10A5 và 11A4 ở trường THPT Hoàng Cầu.

3.1. Các khái niệm liên quan đến đề tài.

3.1.1. Khái niệm “*Lớp học hạnh phúc*”

Lớp học hạnh phúc là nơi giúp GV và HS hình thành và duy trì các trạng thái cảm xúc tích cực. Mỗi lớp học hạnh phúc sẽ tạo nên một môi trường học đường mà ai tham gia cũng cảm thấy hạnh phúc. Được tham gia vào các lớp học hạnh phúc sẽ giúp cho mỗi cá nhân thiết lập được các tình cảm lành mạnh, góp phần phát triển nhân cách tốt đẹp.



Lớp học hạnh phúc 10A5

Lớp học hạnh phúc là lớp học có sự tương tác chủ động, tích cực với cảm xúc đến từ hai phía: nhà tổ chức và chủ thể thực hiện. Lớp học hạnh phúc là điểm đến mà mỗi cá nhân cảm thấy muốn đến, khi đến có những hứng thú, có niềm vui, có sự mong chờ, có rung cảm... Lớp học hạnh phúc là nơi có thể cảm nhận được sự an toàn, sự nâng đỡ hay sự thú vị khi có nhiều điều nằm trong nhu cầu được thỏa mãn...

3.1.2. Khái niệm về “Giáo dục kỷ luật tích cực”

Theo các nhà giáo dục: “GD kỉ luật tích cực là cách giáo dục dựa trên nguyên tắc vì lợi ích tốt nhất của HS, không làm tổn thương đến thể xác và tinh thần của HS. GD kỉ luật tích cực là việc dạy và rèn luyện cho HS tính tự giác tuân theo các quy định và quy tắc đạo đức ở thời điểm trước mắt cũng như về lâu dài”.

Trong thời gian gần đây, khái niệm kỉ luật tích cực được nhắc đến nhiều hơn trong môi trường học đường. Theo đó, GVCN phải luôn tìm các biện pháp, cách thức xử lý tình huống, các hình thức giáo dục HS mà không la mắng, càu giận, đánh đập... khi các con vi phạm nội quy. GVCN quan tâm, phân tích, giúp các em nhận ra lỗi lầm và biết cách khắc phục, giúp HS nhận thức đúng đắn, tự giác thực hiện tốt nội quy và hạnh phúc mới khi đến trường. Giáo dục kỉ luật tích cực chính là hành động ***“Trao yêu thương gặt hạnh phúc”***.

3.2. Các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực của GVCN nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho HS lớp 10A5 và 11A4

3.2.1. Xây dựng “Nội quy Lớp học hạnh phúc”

3.2.1.1. Mục đích

Đội ngũ các Thầy cô giáo và CBCNV trường THPT Hoàng Cầu luôn nỗ lực kiến tạo một môi trường giáo dục: **YÊU THƯƠNG – AN TOÀN – TÔN TRỌNG**, đó là **"Trường học hạnh phúc"** dành cho các em HS, những "Công dân hạnh phúc và thành công". Vì thế, mỗi một tập thể lớp cũng xây dựng nội quy lớp học dựa trên những tiêu chí do HĐSP nhà trường đề ra.

- Mỗi HS đều được yêu thương và tôn trọng, đảm bảo không có HS nào bị bỏ rơi. GVCN ngay từ đầu tuyên truyền và GD giúp HS hiểu thông điệp mang tên **"GD kỉ luật tích cực"**.
- Đảm bảo nề nếp lớp học, hỗ trợ hiệu quả chất lượng học tập của HS.
- Các con có môi trường học tập an toàn, giúp HS tự tin hòa nhập và phát huy các giá trị của bản thân,
- Khích lệ tinh thần tự giác, tích cực, phát huy phẩm chất và năng lực của HS để các con hoàn thiện nhân cách và đạt kết quả học tập tiến bộ.
- Giúp HS phát huy tinh thần tập thể, nâng cao tinh thần tự giác, trách nhiệm, hướng tới xây dựng lớp học gắn kết, hợp tác, chia sẻ và hạnh phúc.



3.2.1.2. Nguyên tắc thực hiện.

- Tôn trọng những quy tắc, chuẩn mực theo nội quy của nhà trường đối với học sinh.
- Tôn trọng ý kiến của HS và sự thỏa thuận của GV - HS và PHHS.
- Sử dụng phương pháp kỉ luật tích cực, nói không với xâm phạm thân thể và xúc phạm nhân phẩm học sinh.
- Phát huy tính tích cực, chủ động và tự giác của học sinh.

- Nêu gương những HS tiêu biểu trong việc thực hiện tốt nội quy hoặc có biểu hiện tiến bộ rõ rệt.

3.2.2. Giáo viên thay đổi bản thân để xây dựng lớp học hạnh phúc

3.2.2.1. Mục đích

Trường học là gia đình thứ hai và thầy cô là những người mang sứ mệnh “trồng người”. **“Thầy cô giáo hạnh phúc sẽ thay đổi thế giới”**, thầy cô thay đổi, học sinh hạnh phúc, lớp học hạnh phúc và trường học hạnh phúc.

Với mỗi GVCN trường THPT Hoàng Cầu luôn luôn tâm niệm **"20 điều cần ghi nhớ đối với GVCN lớp"**, trong đó có những câu vô cùng tâm đắc đối với tôi để góp phần thành công trong công tác chủ nhiệm lớp:

- + Hãy vui cùng những thành tích nhỏ bé của học trò và hãy chia sẻ tất cả những thất bại của chúng (Điều thứ 1).
- + Hãy cố gắng khơi gợi sự tự tin trong mỗi em HS. Khi đó chúng sẽ đạt tới nhiều đỉnh cao trong học tập (Điều thứ 4).
- + Hãy bước vào lớp với nụ cười. Khi HS chào hãy nhìn vào mắt từng em để hiểu được tâm trạng, vui thì chia vui, buồn thì động viên (Điều thứ 8).
- + Đừng sợ phải xin lỗi học trò nếu thấy mình sai. Việc xin lỗi chỉ làm tăng uy tín của bạn trong mắt các em HS mà thôi. Khi HS mắc lỗi, bạn cũng đừng quá nóng nảy (Điều thứ 17).



- + Hãy cố gắng sống hết mình với HS. Vui cùng vui, buồn cùng buồn. Kết hợp giữa việc giáo dục và dạy dỗ. Hãy kiềm chế khi HS nói dối và đánh nhau. Sự công bằng, kiên trì và trung thực là khẩu hiệu của bạn (Điều thứ 18).

+ Một lần nữa xin được nhắc lại: Hãy kiềm chế, bình tĩnh, kiên trì và mềm mỏng (*Điều thứ 20*).

Tuy nhiên, để trở thành GVCN tốt và mang lại không khí của "Lớp học hạnh phúc" là không hề đơn giản, đòi hỏi sự tâm huyết với nghề, tâm huyết, yêu thương HS và có những giải pháp phù hợp với từng đối tượng HS, giúp các con "tâm phục khẩu phục" và thêm yêu trường, yêu lớp học của mình.

3.2.2.2. Một số biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực của GVCN nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc cho HS lớp 10A5 và 11A4.

3.2.2.2.1. GVCN bước vào lớp với nụ cười.



Nụ cười luôn thường trực với tôi

GVCN khởi động giờ học mỗi ngày bằng nụ cười khi bước chân vào lớp, tạo cảm giác thoải mái và vui vẻ. Trong giờ học, GVCN gần gũi, gợi mở và tạo một bầu không khí phấn chấn, đầy sẻ chia...

Đồng thời, GVCN lồng ghép sự hài hước vào trong lớp học bằng lời nói, biểu cảm, hành động... Ví dụ, khi các con mắc lỗi – tùy tình huống – thay vì quát mắng, tôi thể hiện gương mặt khôi hài. Có thể là những lời nói đùa thú vị có thể diễn ra tự phát qua các tình huống xảy ra trong giờ học. Thỉnh thoảng buông những câu bình luận, nhận xét vui vẻ... giúp các con thoải mái, kích thích những cảm xúc tích cực và dễ tiếp thu.

3.2.2.2.2. GVCN kiểm soát cảm xúc cá nhân.

Khi HS vi phạm nội quy, GVCN cần giữ bình tĩnh và không phê bình quá

nặng lời, gay gắt trước mặt HS khác. GVCN tìm hiểu nguyên nhân vi phạm của HS, đặc biệt là những học sinh cá biệt, GV cần quan tâm, động viên, giáo dục nhẹ nhàng tránh việc làm tổn hại đến thân thể và nhân phẩm HS. Không quá cầu toàn, cho phép HS nhận lỗi và có quyền sửa lỗi.

Với những HS vi phạm nội quy, GVCN áp dụng giải pháp GD kỉ luật tích cực cho phép HS được lựa chọn một trong các hình thức sau để sửa sai: Làm việc nhà, hát một bài hát, làm video về lớp học hạnh phúc,...và HS cam kết sẽ không tái phạm.

Mỗi lời nói, hành động, tác phong cũng như cách cư xử của thầy cô trên lớp sẽ có tác động không nhỏ đến nhận thức và tình cảm của học trò. GV phải luôn là tấm gương sáng về nhân cách, lối sống đẹp để HS noi theo, giúp các con dù vi phạm nội quy nhưng *"tâm phục khẩu phục"* những biện pháp của GVCN, nâng cao lòng tự trọng để không vi phạm nội quy nhà trường.



Các biện pháp kỉ luật tích cực – HS làm việc nhà

3.2.2.2.3. GVCN luôn chủ động quan tâm và lắng nghe HS.

GVCN quan tâm đến hoàn cảnh sống, biết lắng nghe những cảm xúc của các con, thường xuyên khích lệ động viên tinh thần, trở thành người bạn lớn và chuyên gia tư vấn tâm lý cho HS. Với những HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, GVCN cùn một số HS trong lớp đến thăm gia đình của HS đó để hiểu rõ hơn về hoàn cảnh của các con. Từ đó, GVCN tìm hiểu, lắng nghe và khích lệ HS,... Khi GV mở lòng, HS sẽ cảm thấy an toàn và được yêu thương, biết

ơn,...từ đó sẽ cảm hóa được HS. Có thể không phải ngay lúc đó HS cảm nhận được và thay đổi mà có những HS ra trường mới nhận ra tấm lòng thầy cô, cố gắng thay đổi bản thân, sống tốt và tích cực hơn. Sự chân thành, tình yêu thương của thầy cô sẽ tạo ra niềm tin và động lực mở cánh cổng tương lai cho các em, đó chính là *"trái ngọt"* mà nghề *"trồng người"* mang lại.



Ví dụ như lớp 11A4 có HS Phạm Quốc Hiệp có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn: Mẹ mới mất khi con chuẩn bị thi vào lớp 10. Bố là nhân viên bán vé xe bus nhưng phải nghỉ việc khi giãn cách vì covid, hiện nay đã đi làm nhưng lương không ổn định. Con ở cùng Bố và Bà nội. Hiện tại con là Trưởng ban truyền thông của lớp, nhanh nhẹn, hoạt bát và có trách nhiệm trong công việc. Nhờ sự quan tâm động viên kịp thời của GVCN, Ban CMHS và các bạn, con đã nhanh chóng vượt qua hoàn cảnh và trở thành HS giỏi. Bản thân con có năng khiếu về âm nhạc và mỹ thuật nên con luôn có cơ hội phát huy tài năng của mình

và luôn cảm thấy vui vẻ bên bạn bè và lớp học.

Hoặc trường hợp HS Nguyễn Anh Thư lớp 10A5 cũng có hoàn cảnh khó khăn: Bố mẹ nghề nghiệp không ổn định, con bị bệnh hiểm nghèo (u nang buồng trứng) phải tránh vận động mạnh nên rất hạn chế trong việc tham gia các hoạt động của lớp của trường hoặc những chuyến trải nghiệm... Với hoàn cảnh như vậy con thực sự thiệt thòi. Với vai trò là GVCN, tôi luôn quan tâm động viên con cố gắng vượt qua khó khăn của bản thân để vui vẻ mỗi khi đến trường, cố gắng học tập và rèn luyện.

Với những HS THPT đang là thời kì phát triển tâm sinh lý rất mạnh, tập trở thành người lớn, thích thể hiện cái tôi của mình và đặc biệt đó là phát triển tình yêu nam nữ nên rất cần sự quan tâm và tư vấn đúng hướng của GV. GVCN có thể tìm hiểu, gần gũi, tâm sự và trở thành người bạn của các con (trực tiếp, qua

bạn bè, người thân hay qua điện thoại hay zalo, facebook...để kịp thời tác động tích cực và giúp HS tháo gỡ khi đang gặp khó khăn.



Khen thưởng HS – một trong những động lực để mỗi HS cố gắng

Có một nguyên nhân khác khiến các HS không hạnh phúc khi đến trường đó là các con tiếp thu chậm, khó nắm bắt kiến thức, khả năng nhớ và tư duy kém dẫn đến chán học và đi học mang tính chất đối phó, thường vi phạm nội quy. Nắm bắt được tâm lý đó tôi đã xây dựng được các "*nhóm học tập*", "*đôi bạn cùng tiến*" tạo phong trào thi đua giữa các nhóm, sự tiến bộ của các thành viên là kết quả của phong trào thi đua, sự quan tâm động viên kịp thời và tạo tính cạnh tranh lành mạnh. Khi các con học tập tốt thì sẽ tự tin và hạnh phúc khi đến trường. Tôi thường quan tâm khen thưởng và khích lệ học trò – dù cho sự tiến bộ đó còn nhỏ - nhưng giá trị tinh thần mang lại cho các con là rất lớn. Các con

được tôn trọng, được yêu thương, được thể thiện bản thân, được thấu hiểu, được vui vẻ và được hạnh phúc.

3.2.2.2.4. Đổi mới các hình thức giáo dục kỹ luật tích cực thông qua các hoạt động để xây dựng lớp học hạnh phúc.

3.2.2.2.4.1. Mục đích



HS hào hứng khi tham gia các HĐ trải nghiệm

GVCN là người gần gũi HS lớp chủ nhiệm nhất cũng như hiểu rõ và nắm bắt mọi hoàn cảnh của HS. Một trong những nhiệm vụ quan trọng của GVCN đó là việc tổ chức các HĐ NGLL. Thông qua các HĐ này, các con có cơ hội bày tỏ, chia sẻ tâm tư, tình cảm và tự đánh giá nhận xét nhau thẳng thắn, tích cực. Các con trong tập thể lớp được liên kết lại với nhau, gắn bó với nhau để cùng nhau tạo nên **"những trang thanh xuân"** đẹp đẽ nhất. Các con được mở rộng các

mối liên hệ, tăng cường sự hiểu biết, giúp đỡ lẫn nhau, khắc phục xu hướng hẹp hòi, cục bộ và phát triển các kỹ năng sống cần có của mình.

3.2.2.2.4.2. Một số hình thức đổi mới.

GVCN kết hợp cùng nhà trường và Đoàn trường lồng ghép sinh hoạt theo chủ đề hoặc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, HĐ NGLL,... để tăng thêm niềm yêu thích, hứng thú cho HS lại vừa có thể kết hợp giáo dục toàn diện. GVCN có thể áp dụng nhiều biện pháp khác nhau:

+ *Sử dụng các hình thức kết nối yêu thương các thành viên trong lớp.* Hình thức tôi thường tiến hành cho các con là tổ chức sinh nhật theo từng Quý. Mỗi năm thường tổ chức thành 4 quý nhằm tạo dựng được không khí vui vẻ, tình yêu thương trong tập thể lớp học, giúp các con gắn kết và thêm yêu bạn bè, thầy cô và ngôi trường mình. Với hoạt động này, Lớp trưởng chủ động phân công các bạn làm các việc như: MC, vẽ bảng, làm PowerPoint, video, trò chơi,... giúp các con hình thành những tình cảm tốt đẹp, hình thành những giá trị đạo đức cũng như kỹ năng mềm một cách hiệu quả nhất. Từ đó, các con biết tổ chức các sự kiện khác như khen thưởng, tri ân thầy cô, cha mẹ,...:



"Lời yêu thương" – Thông điệp từ trái tim

+ Sử dụng các hình thức khen thưởng HS tiêu biểu, tuyên dương khích lệ kịp thời tinh thần hoạt động và cống hiến của các thành viên trong lớp.

Mục đích của việc tuyên dương, khen thưởng là tạo động lực thúc đẩy HS tiếp tục học tập, rèn luyện và thể hiện việc GVCN luôn quan tâm và ghi nhận, khích lệ HS. Việc khen thưởng HS được tiến hành sau mỗi kì kiểm tra hoặc kết thúc mỗi học kỳ, tuy nhiên cũng có lúc GVCN khen thưởng đột xuất đối với HS có thành tích đặc biệt (đạt giải HS giỏi, thành tích trong lĩnh vực TDTT,...). Đồng thời với mỗi sự kiện khen thưởng là các con lại tiếp tục trưởng thành trong vai trò "*tổ chức sự kiện*".

3.3. Phối hợp với các lực lượng trong và ngoài trường để xây dựng Lớp học thân thiện, học sinh tích cực – nền tảng của Lớp học hạnh phúc

3.3.1. Mục đích



CMHS tham gia các hoạt động của lớp

GVCN là trung tâm của sự kết nối các mối quan hệ trong và ngoài nhà trường. GVCN phối hợp với các lực lượng trong nhà trường, đó là BGH, Công đoàn nhà trường, Đoàn trường, các thầy cô giáo trong nhà trường - đặc biệt là các GVBM, HS và PHHS trong việc kết hợp GD học sinh.

Phối hợp với các lực lượng ngoài nhà trường như: các tổ chức thiện nguyện, các cơ quan, doanh nghiệp, đặc biệt là Hội CMHS của lớp.

Việc gắn kết giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường sẽ hỗ trợ rất nhiều trong công tác chủ nhiệm, nhất là trong việc gắn kết các thành viên, giúp các con biết cách hợp tác, xây dựng và duy trì tình đoàn kết, suy nghĩ tích cực, hoàn thiện nhân cách, xây dựng lớp học thân thiện, học sinh tích cực. Từ đó, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, tạo niềm tin cho các bậc CMHS khi gửi gắm con mình vào ngôi trường.

3.3.2. Cách thức thực hiện.

3.3.2.1. Giúp đỡ, chia sẻ với HS có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn.

Vao trò của GVCN là chia sẻ, giúp đỡ HS là việc làm thường xuyên và rất cần thiết trong môi trường giáo dục, đặc biệt là đối với những HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Chính vì vậy, từ khi mới bắt đầu nhận lớp chủ nhiệm việc làm đầu tiên của tôi là tìm hiểu hoàn cảnh gia đình của từng HS trong lớp. Từ đó nắm bắt tâm tư, tình cảm, kịp thời sẻ chia, động viên về cả vật chất và tinh thần. Đồng thời, vận dụng linh hoạt những chính sách của BGH nhà trường, đoàn trường và các tổ chức khác để hỗ trợ các con hiệu quả hơn.

Bản thân tôi là GVCN và đã có kinh nghiệm 20 năm trong nghề, ngoài việc sát sao tìm hiểu và chia sẻ với HS thì bản thân tôi luôn cố gắng trở thành tấm gương về tinh thần **"tương thân tương ái"**, nỗ lực để lan truyền những năng lượng tích cực và yêu thương cho HS của mình.



Các hoạt động thiện nguyện

Trong năm học 2022 - 2023, bản thân tôi đã cùng các bậc CMHS của lớp giúp đỡ được nhiều con có hoàn cảnh khó khăn: Phối hợp với ban CMHS lớp 11A4 tặng 01 máy tính cho HS Phạm Quốc Hiệp để con có thêm phương tiện

học tập khi mà gia đình con rất khó khăn, phối hợp với ban CMHS lớp 10A5 tặng 10 suất quà cho HS nhân dịp Tết Nguyên Đán, hỗ trợ khoảng 08 HS 2 lớp tôi chủ nhiệm có đủ kinh phí tham gia trải nghiệm học tập, bản thân tôi tham gia cùng BGH nhà trường và Đoàn thanh niên làm công tác thiện nguyện tới HS vùng cao Hà Giang dịp trước Tết Nguyên Đán – đó là những món quà quý giá từ những **"tấm lòng vàng"** của tất cả HĐSP nhà trường, HS, CMHS,... Mỗi khi làm việc tốt, bản thân tôi luôn thấy hạnh phúc và lan tỏa những giá trị tích cực đến chính học trò và các bậc CMHS,...

3.3.2.3. Phối hợp với Ban CMHS trong nhiệm vụ giáo dục học sinh lớp chủ nhiệm.

- Ban CMHS là một lực lượng quan trọng giúp GVCN trong công tác quản lý, giáo dục HS của mình. Vì vậy, tôi thường xuyên trao đổi để nhận được sự giúp đỡ và ủng hộ, hỗ trợ từ CMHS để quản lý sát sao con em mình, phát hiện và quan tâm, khích lệ kịp thời con em mình trong quá trình học tập, trưởng thành và hoàn thiện nhân cách.
- Những hình thức tôi đã dùng để kết nối với CMHS: Trao đổi trực tiếp trong các cuộc họp phụ huynh hoặc gián tiếp qua điện thoại; lập nhóm zalo PHHS, messenger,... để thuận tiện trong công tác trao đổi thông tin, bàn bạc thống nhất các kế hoạch hoạt động của lớp, trường,...
- Một số nội dung trao đổi với ban CMHS:
 - + Bàn bạc thống nhất các kế hoạch của nhà trường trong công tác phối hợp với GVCN.
 - + Mời ban CMHS tham dự các sự kiện HĐ NGLL của các con, giúp CMHS được chứng kiến sự trưởng thành của con mỗi ngày và thêm tin yêu ngôi trường của con mình.
 - + Đề CMHS tham gia trao thưởng đặc biệt cho những HS có thành tích xuất sắc.
 - + Bàn bạc thống nhất về các hoạt động trải nghiệm của các con và phát huy vai trò của ban CMHS trực tiếp tham gia trải nghiệm cùng con.
 - + Tổ chức cuộc thi viết **"Lời yêu thương"** mang thông điệp của con gửi tới bố mẹ và ngược lại – là cầu nối giúp CMHS gửi lời yêu tới con mình, trao đổi những điều thầm kín, những ước mơ và định hướng nghề nghiệp cho các con nhất là lớp cuối cấp.

3.3.2.4. Khích lệ HS tích cực tham gia các hoạt động tập thể để xây dựng lớp học hạnh phúc, học sinh tích cực

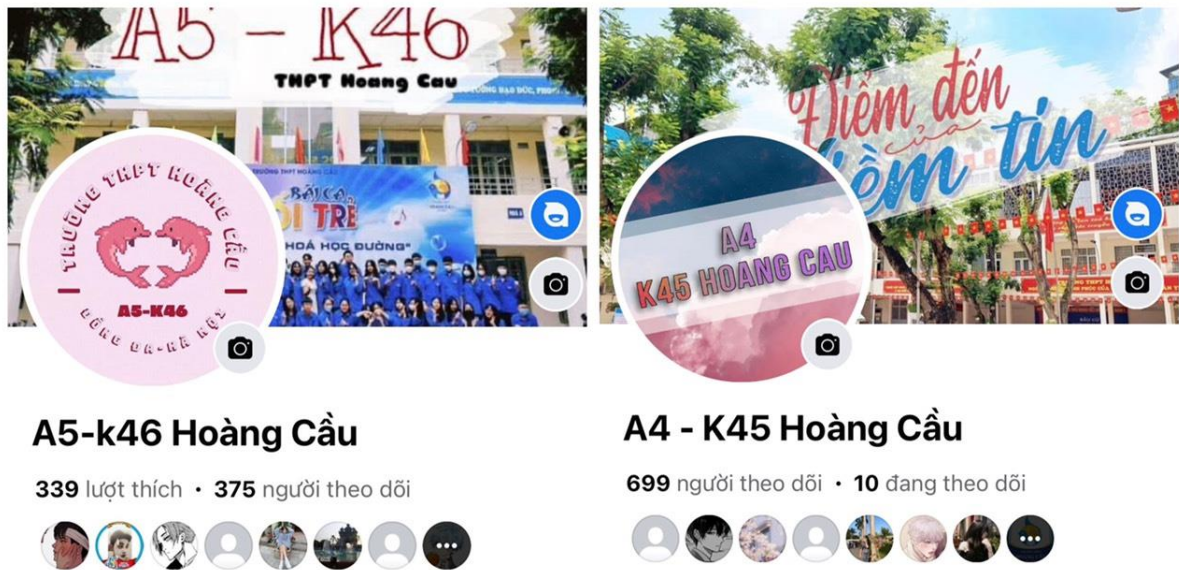
- Trong trường học, hoạt động tập thể luôn là những trải nghiệm quý giá để các HS được thể hiện cảm xúc, phát huy năng lực, thể hiện bản thân và khẳng định chính mình. Đó cũng là dịp để các thành viên trong lớp, trong

trường thể hiện tinh thần đoàn kết, sự sẻ chia, kết nối xây dựng tập thể và hoàn thiện bản thân, đó cũng là những cơ hội để HS thể hiện ý thức trách nhiệm đối với tập thể lớp và nhà trường.



Những "Kí ức thanh xuân" thông qua các HĐ NGLL

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã lên kế hoạch cụ thể về HĐ trải nghiệm và HĐ NGLL theo chủ đề từng tháng. Hai lớp tôi chủ nhiệm là 10A5 và 11A4 cùng lớp 11A10 sẽ đăng cai tổ chức chương trình HĐ NGLL chủ đề "**Hướng nghiệp**" sẽ diễn ra vào đầu tháng 4/2023. Các hoạt động tập thể theo chủ đề mà học sinh lớp tôi đã tích cực tham gia như tuyên truyền về phòng chống ma túy, An toàn giao thông, tham gia các CLB, ngày hội đọc sách, cuộc thi "**Đại sứ văn hóa đọc**",...



A5-k46 Hoàng Cầu

339 lượt thích • 375 người theo dõi



A4 - K45 Hoàng Cầu

699 người theo dõi • 10 đang theo dõi



Trang truyền thông của lớp 10A5 và 11A4

Các lớp tôi chủ nhiệm đều có trang truyền thông riêng, ở đó các con tự viết bài về các sự kiện của lớp và lan tỏa những điều tốt đẹp qua các bài viết. Từ đó giúp các con phát huy khả năng viết văn, hình thành tư duy làm báo và nuôi dưỡng những tâm hồn đẹp. Rất vinh dự cho tôi khi mà cả 2 lớp tôi chủ nhiệm thường xuyên đạt giải Nhất, Nhì, Ba công tác truyền thông hàng tháng. Đó là kết quả xứng đáng cho những nỗ lực, quyết tâm và tài năng, cống hiến của cả cô và trò, đồng thời cũng mang lại nhiều xúc cảm hân hoan, hạnh phúc đối với cô trò chúng tôi.

3.3.3. Kết quả đạt được.

- Với các giải pháp GD kỉ luật tích cực, tôi nhận thấy sự tiến bộ rõ rệt của HS, các con tự giác thực hiện nội quy và tiến bộ rõ rệt trong học tập, hăng hái tham gia các hoạt động của lớp của trường. Nhiều CMHS vui mừng chia sẻ rằng từ khi được vào học tại trường THPT Hoàng Cầu, con mình thực sự tự giác học tập, làm việc, về nhà trong bữa cơm gia đình luôn thấy con hào hứng kể chuyện trường chuyện lớp và lan tỏa niềm vui đó tới cả nhà,... Để có được thành công đó là kết quả của sự chung tay xây dựng đầy yêu thương, gắn bó của cô trò trong hành trình xây dựng "**Lớp học hạnh phúc**".
- Các con có thái độ vui vẻ, hạnh phúc khi đạt thành tích tốt và được khen thưởng.



Tổ chức sinh nhật theo từng quý

-Chấp nhận hoặc tự lựa chọn hình thức xử phạt khi vi phạm nội quy một cách chủ động, thoải mái và vui vẻ.

4. Tác động của đề tài.

4.1. Đối với học sinh:

Sau 7 tháng triển khai việc xây dựng lớp học hạnh phúc tại lớp chủ nhiệm, tôi thu được kết quả sau:

Kết quả điều tra tâm lý

Mức độ	10A5	11A4
Chưa bao giờ hạnh phúc	0 = 0%	0 = 0%
Hiếm khi hạnh phúc	02 = 4,4%	01 = 2,3%
Thỉnh Thoảng hạnh phúc	10 = 22,3%	12 = 27,9%
Thường xuyên hạnh phúc	33 = 73,3%	30 = 69,8%

Kết quả trên cho chúng ta thấy, tỉ lệ HS thường xuyên hạnh phúc tăng cao hơn rất nhiều và không còn học sinh chưa bao giờ hạnh phúc, điều đó chứng tỏ rằng GVCN xây dựng lớp học dựa trên tiêu chuẩn hạnh phúc của HS đã bước đầu thành công. Ở lớp, HS có nhiều cơ hội chia sẻ, bày tỏ cảm xúc, luôn cảm nhận được sự quan tâm, tôn trọng, lắng nghe ý kiến từ thầy cô, bạn bè và mọi người xung quanh.

Điều tuyệt vời nhất chính là tôi đã giúp cho HS tự giác nhận thức được lỗi vi phạm, những hạn chế để HS khắc phục, sửa sai và phát triển toàn diện bản thân. Thông qua những giải pháp kỉ luật tích cực, tôi đã góp phần nâng cao kết quả giáo dục của các con. Tất cả điều đó có thể khẳng định các em tìm được hạnh phúc trong chính lớp học và ngôi trường của mình.

4.2. Đối với bản thân và đồng nghiệp:

Đề tài này đã giúp tôi và đồng nghiệp tháo gỡ được những khó khăn và bế tắc trong hoạt động giảng dạy và đặc biệt là công tác chủ nhiệm, giúp chúng ta hiểu sâu sắc giá trị của hạnh phúc, từ đó xây dựng được những tiết dạy hạnh phúc và lớp học hạnh phúc của mình. Khi xây dựng lớp học hạnh phúc thành công đồng nghĩa với việc xây dựng được mối quan hệ thân thiện thầy- trò tốt đẹp: Trò kính trọng, tin tưởng và yêu quý thầy cô, thầy cô hiểu và thông cảm với khó khăn của trò, yêu thương và hết lòng vì HS. GV cũng giảm được áp lực quản lý lớp vì HS hiểu và tự giác chấp hành kỷ luật. Bản thân tôi luôn thấy hạnh phúc, yêu nghề, yêu trò và muốn đến lớp, đến trường mỗi ngày.

4.3. Đối với nhà trường.

Khi nói đến một trường học hạnh phúc thì trong đó không chỉ có học sinh hạnh phúc, mà giáo viên cũng cảm thấy hạnh phúc. Thầy cô phải là người cảm nhận được hạnh phúc thì mới có thể truyền ngọn lửa đam mê, nhiệt huyết đến học sinh. Nhà trường hạnh phúc, giáo viên hạnh phúc sẽ giúp học sinh cảm nhận được “mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Mô hình lớp học hạnh phúc được nhân rộng đến tất cả các lớp học, đến từng giáo viên trong trường giúp trường học trở nên hạnh phúc. Mỗi ngày đến trường của học sinh và giáo viên đều là một ngày vui. Từ đó sẽ thu hút được học sinh vào học tập tại trường, hạn chế học sinh bỏ học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và được nhân dân và xã hội tin tưởng.

Trường THPT Hoàng Cầu là một trong những trường tiên phong trong cả nước về việc xây dựng mô hình "**Lớp học hạnh phúc**". Vì sự nỗ lực cố gắng của cả HĐSP nhà trường mà hiện nay trường THPT Hoàng Cầu là một trong

những địa chỉ đáng tin cậy của nền GD Thủ đô, và tôi tự hào vì có một phần công sức của mình trong đó.

PHẦN III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Mô hình trường học hạnh phúc là một thông điệp, quyết tâm lớn của ngành giáo dục, truyền đi những tín hiệu tích cực, thể hiện nỗ lực không ngừng đổi mới để đáp ứng tốt hơn những yêu cầu, đòi hỏi mà xã hội, đất nước đang đặt ra. Để trường học thân thiện, hạnh phúc, xứng đáng là ngôi nhà, gia đình, tổ ấm thứ hai với mỗi người học thì những giá trị yêu thương, quan tâm, sẻ chia cần được thực hành tốt trong mỗi nhà trường. Giáo dục phải xuất phát từ tình yêu thương, quan tâm sâu sắc đến mỗi con người. Đó là nơi nâng niu, chấp cánh những ước mơ, khát vọng. Giáo dục phải vì con người, vì sự tiến bộ của học trò. Giáo dục phải cảm hóa, giúp người học nhận ra những khiếm khuyết, hạn chế của bản thân để không ngừng vươn lên hoàn thiện mình. Nhưng yêu thương phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương, với nếp sống văn minh, tiến bộ. Xây dựng môi trường học tập nhân văn, thân thiện, tiến bộ, khoa học là điều cần thiết để thực thi trường học hạnh phúc. Muốn được điều đó cần sự kiên trì, nỗ lực, sự quyết tâm của toàn ngành giáo dục và sự chung tay góp sức của cả cộng đồng.

Có thể nói, giáo viên hạnh phúc, học sinh hạnh phúc, trường học hạnh phúc, đó là gốc rễ cho sự phát triển bền vững của nhà trường và góp phần vào sự phát triển chung của toàn xã hội. Trong hành trình xây dựng "**Lớp học hạnh phúc**" tôi nhận ra rằng việc đầu tiên cần có là mỗi giáo viên phải cố gắng thay đổi bản thân mình để được hạnh phúc. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, công nghệ thông tin...sẽ tác động rất lớn đến tình cảm, nhân cách của học sinh. Các tệ nạn xã hội, trào lưu xấu, bệnh trầm cảm, bạo lực học đường và suy thoái đạo đức của lớp trẻ...cũng vì thế mà tăng nhanh chóng. Vì vậy cả xã hội phải cùng nhau xây dựng một ngôi trường lành mạnh, vui vẻ và hạnh phúc để giáo dục học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, lối sống và kiến thức văn hóa. Việc xây dựng "**Lớp học hạnh phúc**" là tiền đề để xây dựng "**Trường học hạnh phúc**" và mô hình này sẽ ngày càng được nhân rộng.

2. Khuyến nghị:

Đối với Sở GD&ĐT: Thường xuyên mở các lớp hội thảo bồi dưỡng nâng cao kỹ năng sư phạm, kỹ năng nghề nghiệp cho giáo viên phù hợp với yêu cầu

đổi mới của ngành GD&ĐT và sự phát triển của xã hội. Mở ra các diễn đàn cho giáo viên ở các trường học được trao đổi kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và chủ nhiệm. Có ban cố vấn giúp đỡ giáo viên tháo gỡ những khó khăn, bế tắc trong quá trình đổi mới GD nói chung và XD **"Trường học hạnh phúc – Lớp học hạnh phúc"** nói riêng.

Đối với Trường THPT Hoàng Cầu: Tạo nhiều sân chơi hơn nữa để HS được phát huy bản thân. Phòng tư vấn tâm lý cho học sinh cần tăng thêm buổi tư vấn và giải đáp những khúc mắc cho HS trong quá trình học tập, rèn luyện và trưởng thành.

